

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HSST

Ngày 10-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa

Bà Nguyễn Thị Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Trung Sơn- Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10, 11 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân H, sinh năm 1976, nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 1, B, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân H1 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Thúy M; vợ: Lương Thị H2, con: 02 con, lớn sinh năm 2001 nhỏ sinh năm 2011; tiền án: 01 (Tại bản án số: 23/2018/HSST ngày 11/5/2018 của Toà án nhân dân huyện P xử phạt H 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội đánh bạc chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh; bị cáo tại ngoại, có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Cao Văn H3, sinh năm 1970
2. Anh Lê Trọng H4 sinh năm 1982
3. Anh Cao Đình T, sinh năm 1971;
4. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1960;
5. Anh Cao Tiến B, sinh năm 1983

Đều trú tại: Khu 1, B, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Anh H4 anh B có mặt; anh H3, anh T, anh K, vắng mặt.

6. Anh Đỗ Văn V, sinh năm: 1980 trú tại thôn N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 06/6/2022, Đỗ Xuân H đến nhà Cao Văn H3 tại khu 1, B, huyện P, tỉnh Phú Thọ chơi. Khi đến nhà H3 còn có H4 T, K, B, V. Tại đây, các bị cáo rủ nhau chơi đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng”, cụ thể cách chơi Liêng là: Mỗi ván bài người cầm “Chương” sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân chia đều cho mỗi người chơi ba quân bài ngẫu nhiên, người chơi bỏ tiền vào “gà” là 10.000đ (Mười nghìn đồng) sau đó cộng điểm để so sánh tính thắng thua và chỉ được “tổ” cao nhất là 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) tức là tùy vào bài của mình người chơi có thể “tổ” (bỏ thêm tiền vào gà), ai không theo thì úp bỏ bài và mất tiền đã vào “gà”. Người chơi cộng ba quân bài tính điểm hoặc so Ảnh, so Liêng, so Sáp. Cách tính điểm chỉ tính từ quân A (A là một điểm) tới quân 9; quân 10 tính là 0 điểm, nếu trong ba quân bài có một hoặc hai quân bài là quân đầu người (từ J tới K) thì không cộng điểm mà chỉ lấy quân bài còn lại (từ A tới 9) để tính điểm (9 điểm là cao nhất, thấp nhất là 0 điểm), trên bài có hai quân đầu người giống nhau xen với một quân đầu người khác chẳng hạn như JJK, QQK hay KKJ thì được gọi là “Ảnh”, bộ “Ảnh” cao nhất là KKQ (trong đó có K rô), bộ “Ảnh” thấp nhất là JJQ (trong đó không có quân rô hoặc quân cơ), nếu trên bài có ba quân bài nối tiếp nhau chẳng hạn như 2, 3, 4 hoặc 6, 7, 8 hoặc 10, J, Q thì được gọi là “Liêng”, bộ “Liêng” cao nhất là Q, K, A (trong đó có A rô), bộ “Liêng” thấp nhất là A, 2, 3 (trong đó không có quân rô hoặc quân cơ), nếu trên bài có ba quân bài giống nhau chẳng hạn như 3, 3, 3 hoặc 8, 8, 8 thì gọi là “Sáp”, bộ “Sáp” cao nhất là ba quân A, bộ “Sáp” thấp nhất là ba quân 2, khi so bài nếu chỉ có điểm thì so điểm nhưng trong trường hợp các bài chỉ có điểm còn có một bài có “Ảnh” hoặc “Liêng” hoặc “Sáp” thì bài có Ảnh, Liêng, Sáp thắng, nếu các bài có Ảnh hoặc Liêng hay Sáp thì so Ảnh, so Liêng, so Sáp nào cao hơn thì thắng và được toàn bộ số tiền ván bạc đó, trường hợp không có ai theo tổ thì người hô tổ thắng. Người thắng bạc ván trước được chia bài ván tiếp theo.

Sau khi N tất cả ngồi xuống chiếc chiếu được trải ở gian phòng khách đánh bạc và chơi bạc đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện P phát hiện, lập biên bản, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3.055.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi lăm nghìn đồng); 52 (năm mươi hai) quân bài tứ lơ khơ, 01 (một) chiếc chiếu cói. Kiểm tra người các đối tượng thu giữ của T 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu, bên trong có số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng thừa nhận hành vi đánh bạc như đã nêu ở trên, số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

- Đỗ Xuân H khai khi đánh bạc có số tiền khoảng 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng), H lấy hết số tiền này ra để đánh bạc. Đến khi phát hiện H không xác định đang thắng hay thua bạc và không phải nộp tiền hồ cho ai.

- Cao Văn H3 khai khi đánh bạc có số tiền khoảng 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). H3 lấy tất cả số tiền này để đánh bạc. Đến khi bị phát hiện H3 không xác định được thắng hay thua bạc và không thu tiền hồ của ai.

- Lê Trọng Hiền khai khi đánh bạc có số tiền khoảng 755.000đ (Bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Hiền lấy tất cả số tiền này để đánh bạc. Đến khi bị phát hiện Hiền không xác định được thắng hay thua bạc và không phải nộp tiền hồ cho ai.

- Cao Đình T khai khi đánh bạc có số tiền khoảng 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), T lấy ra số tiền khoảng 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Số tiền còn lại 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), T để trong ví giả da màu nâu và đút vào túi quần sau bên phải, T không sử dụng để đánh bạc. Đến khi phát hiện T không xác định đang thắng hay thua bạc và không phải nộp tiền hồ cho ai.

- Nguyễn Văn K khai khi đánh bạc có số tiền khoảng 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), K lấy tất cả số tiền này để đánh bạc. Đến khi phát hiện K đang thắng bạc khoảng 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và không phải nộp tiền hồ cho ai.

- Cao Tiến B khai khi đánh bạc có số tiền khoảng 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng). B lấy tất cả số tiền này để đánh bạc. Đến khi phát hiện B đang thua bạc và không phải nộp tiền hồ cho ai.

- Đỗ Văn V khai khi đánh bạc có số tiền khoảng 130.000đ (Một trăm ba mươi nghìn đồng). V lấy tất cả số tiền này ra để đánh bạc. Đến khi phát hiện V không xác định được thắng hay thua bạc và không phải nộp tiền hồ cho ai.

Đối với Cao Văn H3, Lê Trọng H4 Cao Đình T, Nguyễn Văn K, Cao Tiến B, Đỗ Văn V chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 32/12/2021 của Chính Phủ.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKSPN ngày 20/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Đỗ Xuân H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Đỗ Xuân H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo H phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt từ 18 tháng đến 20 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập nhưng buộc bị cáo phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, không áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đúng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho những người tham gia tố tụng đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, 1 số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng họ đã có lời khai đầy đủ tại quá trình điều tra và sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án vẫn xét xử mà không hoãn phiên tòa là phù hợp.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 06/6/2022, tại nhà của Cao Văn H3 tại khu 1, B, huyện P, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Đỗ Xuân H là đối tượng đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích lại cùng với Cao Văn H3, Lê Trọng H4 Cao Đình T, Nguyễn Văn K, Cao Tiến B, và Đỗ Văn V chơi đánh bạc dưới hình thức “đánh liêng” với số tiền là 3.055.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Như vậy, hành vi phạm tội của Đỗ Xuân H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và động cơ vụ lợi cá nhân.

Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc nhưng do lần phạm tội này số tiền đánh bạc dưới 05 triệu đồng nên tiền án này là tình tiết định tội, vì vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bỏ để bị cáo là người

có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp. Qua điều tra, xác minh thể hiện bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập nhưng cần buộc bị cáo phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, có tài sản là nhà và đất nhưng là tài sản chung của vợ chồng, là nơi ở duy nhất của cả gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 3.055.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi lăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc chiếu cói đã cũ đã qua sử dụng; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng để đánh bạc, là vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng của Nguyễn Đình T và số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho T là phù hợp.

Đối với Cao Văn H3, Lê Trọng H4 Cao Đình T, Nguyễn Văn K, Cao Tiên B, Đỗ Văn V chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 32/12/2021 của Chính Phủ xét thấy là phù hợp.

[3]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân H phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân H 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân B, huyện P, tỉnh Phú Thọ được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Đỗ Xuân H cho Ủy ban nhân dân B, huyện P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Buộc Đỗ Xuân H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc chiếu cói và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền 3.055.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Trả lại cho Cao Đình T 01 ví da màu nâu, đã qua sử dụng và số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

(Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Thọ).

Số tiền 3.555.000đ (Ba triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng) đang trong tài khoản đang tạm giữ số 3949.0.1053892.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Thọ mở tại Kho bạc nhà nước huyện P, tỉnh Phú Thọ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Xuân H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND B, Phù Ninh, Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hường